

Số: /SGDĐT-CTTT&GDTXCN

Hoà Bình, ngày tháng 8 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện công tác y tế
trường học năm học 2024-2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc;
- Các Trung tâm GDNN - GDTX huyện, thành phố;
- Trường Phổ thông liên cấp Sao Mai;
- Trường THPT Maya.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 02/3/2022 và Kế hoạch số 61/KH/UBND ngày 05/4/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình Sức khỏe học đường đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, và triển khai Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025; Quy chế phối hợp số 762/QC-SYT-SGD&ĐT ngày 31/3/2021 giữa Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác y tế trường học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025; Hướng dẫn liên ngành số 1291/SYT-SGD&ĐT-BHXXH ngày 17/8/2022 của Sở Y tế, Sở GD&ĐT và Bảo hiểm xã hội tỉnh về triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn các đơn vị, trường học thực hiện công tác y tế trường học năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo và thực hiện việc lưu trữ đầy đủ các văn bản chỉ đạo về công tác y tế (*danh mục các văn bản gửi kèm Công văn*).

2. Các đơn vị, trường học chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền quan tâm đầu tư, xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất: Phòng y tế, bếp ăn, căng tin, công trình nước sạch, nhà vệ sinh theo quy định; đảm bảo danh mục trang thiết bị y tế, thuốc thiết yếu; vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học, phòng học, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, thiết bị, ánh sáng, xử lý rác,... kết hợp vận động, huy động các nguồn lực nâng cấp cơ sở vật chất, cải thiện môi trường, điều kiện học tập, điều kiện chăm sóc sức khỏe trong các trường học trên địa bàn theo quy định.

3. Tổ chức và tham gia các hội nghị, tập huấn, trao đổi học tập kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về công tác y tế trường học.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác y tế trường học

1.1. Các trường xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học năm học 2024 - 2025 xong trước ngày 15/9/2024. Kế hoạch đảm bảo nội dung hoạt động, công việc theo từng tháng, có sự phân công cụ thể, rõ ràng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách nhằm thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe học sinh và công tác y tế trường học; việc thực hiện phải đảm bảo bám sát kế hoạch đã đề ra,

1.2. Các trường kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh trước ngày 15/9/2024, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Tổ chức họp tối thiểu 01 lần/học kỳ.

Ban chăm sóc sức khỏe học sinh đảm bảo Trưởng ban là đại diện Ban giám hiệu; Phó trưởng ban là lãnh đạo Trạm Y tế xã/phường/thị trấn; ủy viên thường trực là nhân viên y tế trường học (hoặc cán bộ, giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm); các ủy viên khác là giáo viên chủ nhiệm lớp; giáo viên phụ trách công tác Đoàn/Đội, mời Ban đại diện cha mẹ học sinh và một số thành viên khác.

1.3. Phối hợp với Trạm y tế địa phương ký kết Kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ y tế trường học (hoàn thành trước ngày 15/9/2024) và ký Hợp đồng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh¹.

Nội dung Kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ y tế trường học với Trạm Y tế cần cụ thể trong việc tổ chức khám, điều trị chuyên khoa cho học sinh; tổ chức các hoạt động phòng chống dịch, bệnh trong trường học (phòng chống dịch Covid-19, cúm A H1N1, cúm A H5N1, vi rút cúm gia cầm A/H7N9, vi rút Zika, tay - chân - miệng, nha học đường, cong vẹo cột sống, cận thị, lao, sốt rét, sốt xuất huyết, giun sán,...) và các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh trong năm học.

Đồng thời, các nhà trường có thể phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh.

1.4. Các trường chủ động tổ chức kiểm tra sức khỏe (khám sàng lọc) cho học sinh để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe học sinh: Đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực, chỉ số BMI (đối với học sinh từ tiểu học đến THPT) theo Thông tư liên tịch số 13/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016; kiểm tra sức khỏe đối với trẻ mầm non (đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với trẻ từ 36 tháng tuổi trở lên; đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ em dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng 1 lần, trẻ em trên 24 tháng tuổi mỗi quý 1 lần); mỗi học sinh đều phải được theo dõi sức khỏe thường xuyên tại trường học và cập nhật, ghi chép đầy đủ Sổ theo dõi sức khỏe học sinh.

Thông báo ít nhất 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.

¹ Theo quy định tại Quy chế phối hợp số 762/QC-SYT-SGD&ĐT ngày 31/3/2021 giữa Sở Y tế và Sở GD&ĐT về công tác y tế trường học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025; Hướng dẫn liên ngành số 1291/SYT-SGD&ĐT-BHXH ngày 17/8/2022 của Sở Y tế, Sở GD&ĐT, Bảo hiểm xã hội tỉnh về triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025.

1.5. Rà soát, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện về phòng y tế, nhân viên y tế trường học; các điều kiện về cấp thoát nước, vệ sinh môi trường; thực thi chính sách; quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh; các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh theo các tiêu chí quy định tại Biểu đánh giá Công tác Y tế trường học của Thông tư liên tịch số 13/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016.

1.6. Tăng cường phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để triển khai các biện pháp phòng chống dịch, bệnh khi có dịch, bệnh xảy ra trên địa bàn, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu bệnh truyền nhiễm xảy ra trong trường học với các cấp có thẩm quyền theo quy định.

1.7. Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe học sinh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh bảo vệ môi trường, phòng chống một số dịch bệnh, bệnh tật học đường, sức khỏe sinh sản, phòng chống ma túy; tác hại của thuốc lá, rượu bia; phòng chống HIV/AIDS, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế, kỹ năng sống và hành vi lối sống có hại cho sức khỏe. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá, thực hiện “Trường học không thuốc lá” bằng nhiều hình thức như: Nói chuyện chuyên đề, tập huấn, hội thảo, viết tin bài, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, cuộc thi, góc tuyên truyền, bảng tin, băng rôn, khẩu hiệu, tranh áp phích, tờ gấp, băng đĩa hình,....

1.8. Tiếp tục thực hiện các quy định về hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/03/2014 của Bộ GD&ĐT “Quy định về hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học”.

1.9. Các đơn vị, trường học bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho công tác y tế trường học theo Thông tư số 14/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các trường học.

Căn cứ tình hình thực tế, các đơn vị, trường học xây dựng dự toán, tham mưu các cấp bố trí ngân sách tổ chức các hoạt động tập huấn, nâng cao năng lực truyền thông giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, giữ gìn vệ sinh, nước sạch và vệ sinh môi trường, an toàn trường học... góp phần thực hiện hiệu quả công tác y tế trong các nhà trường.

1.10. Các trường học tự tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên. Cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 của Thông tư liên tịch số 13/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016.

2. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

Các đơn vị, trường học tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các biện pháp đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên, sinh viên.

- Đối với các trường có tổ chức nấu ăn nội trú, bán trú, bếp ăn tập thể hoặc có căng tin phải đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ, Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Hòa Bình, Công văn số 1430/SGD&ĐT-CTTT ngày 10/8/2017 của Sở GD&ĐT² và các văn bản có liên quan.

- Các đơn vị, trường học có hợp đồng cụ thể, đảm bảo quy định với các cơ sở cung cấp thực phẩm, theo đó, yêu cầu cơ sở cung cấp thực phẩm phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm trong nhà trường.

Hàng hóa, thực phẩm mua về phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo an toàn thực phẩm, thực hiện chế độ kiểm thực 03 bước nhằm kiểm soát an toàn thực phẩm trong suốt quá trình từ khi nhập nguyên liệu, thực phẩm, sơ chế, chế biến, phân chia, bảo quản và vận chuyển thức ăn cho đến khi ăn uống tại cơ sở. Phải có đầy đủ dụng cụ lưu mẫu, tủ lưu mẫu và thực hiện lưu mẫu theo quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế.

- Người trực tiếp chế biến thức ăn (nhân viên sơ chế, chế biến, chia suất ăn,...) phải được khám sức khỏe định kỳ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện khám sức khỏe và không bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp; được trang bị bảo hộ lao động làm việc theo quy định; được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm (do nhà trường tổ chức hoặc nhà trường phối hợp cùng đơn vị chuyên môn tổ chức) và được cấp giấy chứng nhận theo quy định; tuân thủ đầy đủ các quy định đảm bảo an toàn thực phẩm, thực hành tốt vệ sinh cá nhân.

- Nguồn nước dùng chế biến, nấu, nướng, sinh hoạt của nhà trường thực hiện theo Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

3. Công tác bảo hiểm y tế học sinh sinh viên

Thực hiện theo Công văn số 1407/BHXH-QLTST ngày 08/8/2024 của BHXH tỉnh về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024-2025 (*đính kèm*).

4. Thiết lập hồ sơ công tác y tế theo quy định

4.1. Hồ sơ công tác y tế tại các nhà trường gồm:

- Kế hoạch hoạt động y tế trường học năm học 2024 - 2025.

² Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Công văn số 1430/SGD&ĐT-CTTT ngày 10/8/2017 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm bếp ăn nội trú, bán trú, căng tin trong trường học.

- Hợp đồng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh giữa Nhà trường và Trạm Y tế xã.

- Kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ y tế trường học năm học 2024-2025 giữa Nhà trường và Trạm Y tế xã.

- Quyết định kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công nhiệm vụ các thành viên.

- Sổ theo dõi sức khỏe học sinh.

- Sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

- Sổ khám bệnh theo mẫu A1/YTCS.

- Các quy định về chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học (quy định về vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân; quy định về phòng chống tai nạn thương tích; quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; quy định dinh dưỡng hợp lý; quy định tăng cường hoạt động thể lực; quy định cụ thể trách nhiệm của giáo viên và người chăm sóc).

- Hồ sơ hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe của nhà trường (phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; phòng chống tai nạn thương tích; dinh dưỡng và hoạt động thể lực; phòng chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; chăm sóc mắt cho học sinh).

- Hồ sơ nước uống: Đối với các nhà trường sử dụng nước uống đóng bình cho học sinh, giáo viên, bộ hồ sơ bao gồm: Hợp đồng mua bán; Giấy phép kinh doanh của cơ sở kinh doanh; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Hồ sơ tự công bố sản phẩm (gồm Bản tự công bố và phiếu kiểm nghiệm nước theo QCVN 6-1:2010/BYT).

Đối với các trường sử dụng nước lọc qua hệ thống xử lý RO làm nước uống cho học sinh, giáo viên thì nước uống đó phải được kiểm nghiệm và đạt tiêu chuẩn theo Quy chuẩn QCVN 6-1:2010/BYT gồm 26 chỉ tiêu phải đạt yêu cầu.

- Hồ sơ nước sinh hoạt: Nếu nguồn nước sinh hoạt nhà trường sử dụng không phải là nguồn nước của Nhà máy nước sạch được cơ quan chuyên môn xác nhận thì phải xét nghiệm nguồn nước theo QCVN 01:2023/GB quy định tại Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình.

4.2. Đối với các trường có tổ chức bếp ăn nội trú, bán trú: Ngoài những hồ sơ tại mục 4.1 của Công văn hướng dẫn, nhà trường phải ký hợp đồng với đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo các hồ sơ về an toàn thực phẩm bao gồm:

- **Hồ sơ của nhà cung cấp thực phẩm:**

- + Hợp đồng cung cấp thực phẩm.

- + Giấy phép đăng ký kinh doanh.

- + Giấy tờ tùy thân của chủ cơ sở/đơn vị cung cấp (CCCD hoặc CC).

- + Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn thời hạn (đối với cơ sở thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP) hoặc Cam kết

đảm bảo vệ sinh ATTP của chủ cơ sở/đơn vị cung cấp (đối với cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP).

+ Giấy khám sức khỏe của chủ cơ sở/đơn vị cung cấp (đáp ứng đủ sức khỏe theo quy định hiện hành).

+ Danh sách đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở/đơn vị cung cấp.

+ Giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, đảm bảo an toàn, vệ sinh đối với toàn bộ các loại thực phẩm của đơn vị/cơ sở cung cấp thực phẩm.

+ Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm đối với sản phẩm bao gói sẵn (Hồ sơ tự công bố/hồ sơ đăng ký bản công bố).

Lưu ý: Khi lựa chọn đơn vị/cơ sở cung cấp các sản phẩm, tránh nhầm lẫn trong việc lựa chọn dùng sản phẩm bổ sung thay thế cho sản phẩm sữa khi dùng cho các trẻ em và học sinh. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước các cơ quan quản lý về các sản phẩm lựa chọn sử dụng.

- Hồ sơ của nhà cung cấp chất đốt (gas):

+ Giấy phép Kinh doanh.

+ Hợp đồng mua bán.

+ Giấy tờ tùy thân của chủ cơ sở/ đơn vị cung cấp (Căn cước công dân).

+ Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Hồ sơ của nhà trường:

+ Giấy khám sức khỏe (đáp ứng đủ sức khỏe theo quy định) của người quản lý và những người tham gia sản xuất, chế biến thức ăn (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách, nhân viên y tế/giáo viên kiêm nhiệm, nhân viên nấu ăn).

+ Xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm của người quản lý và những người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm do Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng nhà trường xác nhận (nếu nhà trường phối hợp với đơn vị chuyên môn tổ chức tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm thì đơn vị chuyên môn đó cùng xác nhận) kèm minh chứng Bài kiểm tra đánh giá kiến thức ATTP của mỗi người.

+ Sổ Kiểm thực ba bước và thực hiện ghi chép đầy đủ theo mẫu tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT.

+ Sổ lưu mẫu thức ăn và thực hiện lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT.

4.3. Đối với các trường học có tổ chức Căng tin: Yêu cầu Căng tin phải đảm bảo các hồ sơ quy định sau:

- Hợp đồng cho thuê/cho mượn... cơ sở vật chất nhà trường để làm Căng tin.

- Cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của Chủ Căng tin.

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn thời hạn.

- Người làm việc tại Cảng tin cần có: Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế; Giấy xác nhận/chứng nhận đã được tập huấn kiến thức về ATTP; trang phục bảo hộ riêng, đội mũ, đi găng chuyên dụng, đeo khẩu trang.

- Hàng hóa, thực phẩm... kinh doanh tại cảng tin phải đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng, có đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Dụng cụ chế biến, ăn uống và quá trình chế biến thực phẩm phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

Lưu ý: Khi Cảng tin trong các nhà trường không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm hoặc vi phạm quy định về ATTP thì người đứng đầu đơn vị phải chịu trách nhiệm. Trường hợp cá nhân, tổ chức thuê Cảng tin trong nhà trường để kinh doanh thì thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người kinh doanh thực phẩm theo quy định của Luật ATTP.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn các đơn vị, trường học trực thuộc trên địa bàn triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác y tế trường học năm học 2024-2025 cụ thể, chi tiết, phù hợp với tình hình thực tế.

- Chỉ đạo 100% các nhà trường thực hiện nghiêm việc ký Hợp đồng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, ký Kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ y tế trường học trong năm học với Trạm y tế địa phương và báo cáo về phòng GD&ĐT nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ.

- Thành lập Tổ cốt cán y tế cấp huyện hoặc Tổ Y tế theo từng cụm/khu vực để kịp thời hỗ trợ thực hiện cho các đơn vị, trường học không có cán bộ y tế chuyên trách hoặc hỗ trợ các nội dung khác khi cần thiết.

- Tổ chức tập huấn công tác y tế trường học cho 100% đơn vị, trường học trực thuộc trên địa bàn.

- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện công tác y tế trường học tại các trường học trực thuộc trên địa bàn.

- Kịp thời báo cáo Sở GD&ĐT khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại đơn vị.

2. Các đơn vị, trường học trực thuộc, các Trung tâm GDNH-GDTH, trường Phổ thông liên cấp Sao Mai, Trường THPT Maya

- Căn cứ hướng dẫn của Sở GD&ĐT và điều kiện thực tế của đơn vị, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác y tế trường học năm học 2024-2025 của đơn vị hiệu quả, thiết thực.

- Thực hiện việc ký Hợp đồng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh; ký Kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ y tế trường học trong năm học với Trạm y tế địa phương theo quy định (đồng thời, có thể phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học

sinh) và báo cáo về Sở GD&ĐT nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ.

- Tạo điều kiện để nhân viên y tế/cán bộ, giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế trao đổi, học tập và cùng nhau hỗ trợ đơn vị bạn(trên cùng địa bàn hoặc vùng lân cận) trong việc tổ chức khám sàng lọc cho học sinh khi có đề xuất của đơn vị bạn trên cùng địa bàn huyện/thành phố.

- Với những đơn vị, trường học không có nhân viên y tế chuyên trách, kịp thời báo cáo, đề xuất Sở GD&ĐT nếu có nhu cầu hỗ trợ trong việc tổ chức khám sức khỏe (khám sàng lọc) cho học sinh của nhà trường.

- Tiến hành tự kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện công tác y tế của đơn vị.

3. Chế độ báo cáo

3.1. Báo cáo sơ kết học kỳ I triển khai thực hiện công tác y tế trường học năm học 2024-2025 trước ngày 15/01/2025;

3.2. Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 trước ngày 15/6/2025. Báo cáo đột xuất khi được yêu cầu và có vụ việc xảy ra (kể cả khi đã giải quyết).

Hướng dẫn này được triển khai, phổ biến tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị, trường học. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, trường học kịp thời báo cáo Sở GD&ĐT (qua phòng Chính trị tư tưởng và Giáo dục thường xuyên, chuyên nghiệp) để được hướng dẫn giải quyết. Chi tiết liên hệ: đồng chí Bùi Thị Thu Hiền, điện thoại: 0979797976 hoặc 03779.04888 Email: buihithuhien@hoabinh.edu.vn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- Chi cục an toàn VSTP tỉnh;
- GD, các PGD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, CTTT&GDTXCN(BH.02).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Minh

DANH MỤC THAM KHẢO CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN VỀ CÔNG TÁC Y TẾ

1. Công tác y tế trường học

- Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.
- Thông tư 14/2007/TT-BTC ngày 8/3/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các trường học.
- Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.
- Quy chế phối hợp số 762/QC-SYT-SGD&ĐT ngày 31/3/2021 giữa Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác y tế trường học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025;
- Hướng dẫn liên ngành số 1291/SYT-SGD&ĐT-BHXXH ngày 17/8/2022 của Sở Y tế, Sở GD&ĐT, Bảo hiểm xã hội tỉnh về triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025;
- Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình Sức khỏe học đường đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;
- Kế hoạch số 61/KH/UBND ngày 05/4/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025;
- Công văn số 1407/BHXXH-QLTST ngày 08/8/2024 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hòa Bình về việc thực hiện bảo hiểm y tế HSSV năm học 2024 – 2025.

2. Công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 Sửa đổi, bổ sung một số QĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi QLNN của Bộ Y tế.
- Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2014 của Chính phủ về nhãn hàng hoá; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2014 của Chính phủ về nhãn hàng hoá.
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.